



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số: 84/2025/DS - ST, ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Cần Thơ;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 10 tháng 11 năm 2025 của: Ông Võ Minh Kha, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp Nhơn Hòa, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Lý Thị Nhung - Ông Trần Văn Khi. Cùng địa chỉ: Số 45, ấp Thạnh Hòa, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ.

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Lý Thị Nhung và ông Trần Văn Khi cũng có nghĩa vụ thanh toán cho ông Võ Minh Kha số tiền **260.111.111** đồng (hai trăm sáu chục triệu, một trăm mười một ngàn, một trăm mười một đồng). (Trong đó, tiền gốc 200.000.000 đồng và tiền lãi 60.111.111 đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Võ Minh Kha có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Lý Thị Nhung và ông Trần Văn Khi cùng có nghĩa vụ giao trả đủ số tiền 260.111.111 đồng cho nguyên đơn ông Võ Minh Kha theo quy định của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020 và 2022). Nếu bà Lý Thị Nhung và ông Trần Văn Khi không thực hiện thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh